

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 116.../CV-BSGQN

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 8 năm 2017

V/v: giải trình lợi nhuận BCTC 6 tháng đầu năm 2017 lớn hơn trên 10% so với cùng kỳ năm trước.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017 của công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi (Công ty) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 45.309.924.665 đồng tăng 63% (tương đương 17,534 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2016 như sau:

Chỉ Tiêu	Mã số	Tại ngày (30/06/2017)	Tại ngày (30/06/2016)	Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ %
A	B	4	5	6	7 = 3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	490,339,648,614	446,366,819,306	43,972,829,308	9.85%
2. Các khoản giảm trừ	2	92,827,350	79,157,657	13,669,693	17.27%
+ Chiết khấu thương mại		92,827,350	79,157,657	13,669,693	17.27%
3. Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	490,246,821,264	446,287,661,649	43,959,159,615	9.85%
4. Giá vốn hàng bán	11	427,992,557,355	398,992,460,017	29,000,097,338	7.27%
5. Lợi tức gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	62,254,263,909	47,295,201,632	14,959,062,277	31.63%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,599,619,102	167,769,819	1,431,849,283	855.46%
7. Chi phí tài chính	22	6,295,806,953	8,785,115,778	(2,489,308,825)	-28.34%
_ Trong đó: Lãi vay phải trả:	23	6,259,188,366	8,785,115,778	(2,525,927,412)	-28.75%
8. Chi phí bán hàng	24	2,802,003,933	1,472,811,278	1,329,192,655	90.25%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6,016,127,882	7,782,801,742	(1,766,673,860)	-22.70%
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD (30=30+(21-22)-(25+26)	30	48,739,944,243	29,422,242,653	19,317,701,590	65.66%
11. Thu nhập khác	31	1,021,961,642	980,683,921	41,277,721	4.21%
12. Chi phí khác	32	749,114,425	338,323,411	410,791,014	121.42%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	272,847,217	642,360,510	(369,513,293)	-57.52%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	49,012,791,460	30,064,603,163	18,948,188,297	63.02%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	3,702,866,795	2,289,245,789	1,413,621,006	61.75%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			-	
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	45,309,924,665	27,775,357,374	17,534,567,291	63.13%

Giải trình nguyên nhân tăng giảm:

- Doanh thu và giá vốn tăng do sản lượng tiêu thụ trong kỳ tăng 9,8% (tăng 4,06 triệu lít) so với cùng kỳ năm trước.
- Giá vốn hàng bán tăng 7.27% so với cùng kỳ.
- Doanh thu từ hoạt động tài chính tăng 1,43 tỷ đồng so với cùng kỳ.
- Chi phí tài chính giảm 2,49 tỷ đồng so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng tăng 1,33 tỷ đồng do trong kỳ phát sinh chi phí vận chuyển Bia xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.
- Chi phí quản lý giảm 1,76 tỷ đồng so với cùng kỳ.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc thay đổi lợi nhuận sau thuế tại ngày 30/06/2017 so với cùng kỳ năm 2016 trên Báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư, Phòng TC-KT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC



BUI THỊ NHỰ

